

Việt Trì, ngày 10 tháng 8 năm 2022

Số: 233/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 307/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1987.

Bị đơn: Chị Lý Hồng H, sinh năm 1987.

Cùng HKTT: Khu 5, phường V, thành phố V.T, tỉnh P.T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Hồng S và chị Lý Hồng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh S và chị H thống nhất xác nhận: Vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Nhật A, sinh ngày x1/11/2012 và cháu Nguyễn Nhật Trâm A1, sinh ngày 1x/3/2018.

Khi ly hôn, anh S chị H thỏa thuận: Anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Nguyễn Nhật A và cháu Nguyễn Nhật Trâm A1. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh S không yêu cầu.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

Về tài sản chung, về nợ chung và công sức đóng góp: Anh S chị H không

đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh S tự nguyện chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh S đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0009481 ngày 13/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Hoàn trả lại cho anh S 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- Chi cục thi hành án dân sự TP Việt Trì;
- UBND phường V, T.P V.T
(Nơi ĐKKH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Phương Hoa